

SỞ Y TẾ QUẢNG NGÃI
TRUNG TÂM KSBT
Số: 555 /TM-KSBT

V/v thư mời chào giá mua bơm kim
tiêm, hộp an toàn cho chương trình
TCMR năm 2025-2026 (lần 2)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Quảng Ngãi, ngày 24 tháng 9 năm 2025

Kính gửi: Các Công ty, Doanh nghiệp kinh doanh, sản xuất vật
tư y tế trên toàn quốc.

Hiện tại, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ngãi đang thực hiện lập
kế hoạch mua sắm bơm kim tiêm, hộp an toàn phục vụ công tác tiêm chủng mở
rộng năm 2025 và quý I/2026.

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ngãi kính mời Các Công ty, Doanh
nghiệp kinh doanh, sản xuất vật tư y tế trong và ngoài tỉnh có đủ năng lực, kinh
nghiệm và khả năng cung ứng các mặt hàng theo danh mục cụ thể như sau:

TT	Tên vật tư	Đặc tính kỹ thuật (*)	Số lượng dự kiến
1	Bơm kim tiêm nhựa tự khóa (AD Syringes) loại 0,1 ml kèm kim 27G x 3/8"	A. Các tiêu chuẩn chung. Gồm 6 tiêu chuẩn sau: 1. Bơm tiêm làm bằng nhựa dùng một lần để tiêm trong da vắc xin BCG cho trẻ sơ sinh. 2. Dung tích bơm tiêm là 0,1ml. 3. Cỡ kim là 27G 3/8" 4. Các nguyên vật liệu để làm bơm tiêm: xy lanh, piston, kim tiêm ...là những nguyên vật liệu được phép sử dụng trong y tế. 5. Bơm tiêm phải có tính năng tự khoá (hay còn được gọi là tự hóc, tự hủy, thuật ngữ tiếng Anh là Auto- Disable) có nghĩa là sau khi vắc xin hoặc dung dịch tiêm truyền được hút đủ liều vào trong bơm tiêm rồi tiêm hết thì không thể kéo piston trở lại để hút vắc xin hoặc dung dịch tiêm truyền lần thứ 2 được nữa. 6. Tập hợp bơm tiêm, kim tiêm, nắp chụp bảo vệ được hàn kín trong một đơn vị đóng gói, và sau đó được xử lý tiệt trùng theo quy trình tiệt trùng kín. B. Tiêu chuẩn về bơm tiêm. Gồm 7 tiêu chuẩn 1. Phải đảm bảo độ trong để dễ dàng xem được liều lượng. 2. Không có chất gây sốt (pyrogene) và không có độc tố. 3. Không có các yếu tố ngoại lai tại bề mặt phía trong của bơm tiêm nơi tiếp xúc với dung dịch tiêm truyền. 4. Vạch chia dung tích phải rõ nét, đều, chạy dọc theo chiều dài của bơm tiêm. Vạch chia và chữ số phải bám chắc vào thành bơm tiêm, không được bong tróc khi chạm tay vào.	27.000 cái

		5. Khi trục piston ở tư thế lỏng hoàn toàn vào trong xy lanh của bơm tiêm thì vạch chuẩn của piston phải khớp với vạch số 0 của thang chia. 6. Khi sử dụng khí và dung dịch tiêm không được lọt qua gioăng (đầu bịt piston). 7. Bơm tiêm và đốc kim tiêm là một khối. C. Tiêu chuẩn kỹ thuật về kim tiêm: gồm 8 tiêu chuẩn 1. Không có chất gây sốt (pyrogene) và không có độc tố. 2. Bề mặt kim tiêm phải nhẵn bóng sạch sẽ không có tạp chất khi nhìn bằng mắt thường. 3. Thân kim tiêm làm bằng thép không rỉ, có đủ độ cứng cơ khí và không bị gãy, không bị quăn trong điều kiện sử dụng bình thường. 4. Thiết kế đầu kim với mặt vát 3 chiều. Đường kính độ dài kim tiêm phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế; chiều dài đầu vát của mũi kim tiêm $\leq 1,2\text{mm}$ để đảm bảo kỹ thuật tiêm trong da. 5. Đốc kim được nhuộm màu theo tiêu chuẩn quốc tế. 6. Bề mặt của đốc kim không có lỗi kỹ thuật do nhà sản xuất. 7. Liên kết giữa đốc kim và thân kim chắc chắn không bị bẻ gãy, thân kim không bị tuột khỏi đốc kim trong điều kiện sử dụng bình thường. 8. Có nắp đậy đầu kim. D. tiêu chuẩn kỹ thuật về đóng gói. Gồm 3 tiêu chuẩn 1. Đơn vị đóng gói phải được in đủ các thành phần sau: loại bơm kim tiêm, tên nhà sản xuất và địa chỉ đăng ký của nhà sản xuất, đã được tiết trùng, dung tích, cỡ kim, chiều dài kim, lô sản phẩm, ngày sản xuất, hạn sử dụng 2. Mỗi chiếc bơm kim tiêm được đóng gói blister riêng biệt. 3. Hạn sử dụng của sản phẩm hoàn thiện tối thiểu 18 tháng kể từ ngày nhận hàng. E. Tiêu chuẩn khác 1. Nhà sản xuất đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 13485, tiêu chuẩn CE. 2. Sản phẩm bơm kim tiêm nhựa tự khóa phải đạt tiêu chuẩn PQS (Performance Quality Safety) của WHO	
2	Bơm kim tiêm nhựa tự khóa (AD Syringes) loại 0,5 ml kèm kim 25G1"	A. Các tiêu chuẩn chung. Gồm 6 tiêu chuẩn sau: 1. Bơm tiêm làm bằng nhựa dùng một lần. 2. Dung tích bơm tiêm là 0,5ml. 3. Cỡ kim là 25G1" (25G1 inch); 4. Các nguyên vật liệu để làm bơm tiêm: xy lanh, piston, kim tiêm (đốc kim, thân kim...) là những nguyên vật liệu được phép sử dụng trong y tế. 5. Bơm tiêm phải có tính năng tự khoá (hay còn được gọi là tự hóc, tự hủy, thuật ngữ tiếng Anh là Auto-	170.000 cái

Disable) có nghĩa là sau khi vắc xin hoặc dung dịch tiêm truyền được hút đủ liều vào trong bơm tiêm rồi tiêm hết thì không thể kéo piston trở lại để hút vắc xin hoặc dung dịch tiêm truyền lần thứ 2 được nữa.

6. Tập hợp bơm tiêm, kim tiêm, nắp chụp bảo vệ được hàn kín trong một đơn vị đóng gói, sau đó được xử lý tiệt trùng theo quy trình tiệt trùng kín.

B. Tiêu chuẩn về bơm tiêm. Gồm 7 tiêu chuẩn

1. Phải đảm bảo độ trong để dễ dàng xem được liều lượng.

2. Không có chất gây sốt (pyrogene).

3. Không có các yếu tố ngoại lai tại bề mặt phía trong của bơm tiêm nơi tiếp xúc với dung dịch tiêm truyền.

4. Vạch chia dung tích phải rõ nét, đều, chạy dọc theo chiều dài của bơm tiêm. Ở tư thế thẳng đứng, các đầu của các vạch chia có cùng một chiều dài, phải thẳng hàng từ trên xuống dưới. Các chữ số biểu thị dung tích phải vuông góc với thang chia tương ứng và được đặt sát cạnh thang chia nhưng không được chạm vào vạch chia mà nó hiển thị. Vạch chia và chữ số phải bám chắc vào thành bơm tiêm, không được bong tróc khi chạm tay vào.

5. Khi trục piston ở tư thế lỏng hoàn toàn vào trong xy lanh của bơm tiêm thì vạch chuẩn của piston phải khớp với vạch số 0 của thang chia.

6. Khi sử dụng khí và dung dịch tiêm không được lọt qua gioăng (đầu bịt piston).

7. Đầu cắm bơm tiêm (vòi bơm tiêm) có độ khít của côn cắm vào bơm tiêm, không được rò rỉ dung dịch tiêm hoặc bóng khí chỗ tiếp nối của đầu cắm bơm tiêm với đốc kim.

C. Tiêu chuẩn kỹ thuật về kim tiêm. Gồm 8 tiêu chuẩn

1. Không có chất gây sốt (pyrogene).

2. Bề mặt kim tiêm phải nhẵn bóng sạch sẽ không có tạp chất khí nhìn bằng mắt thường.

3. Thân kim tiêm làm bằng thép không rỉ, có đủ độ cứng cơ khí và không bị gãy, không bị quàn trong điều kiện sử dụng bình thường.

4. Độ vát đầu kim phải sắc, không có gờ và những lỗi khác.

5. Đốc kim được làm bằng vật liệu thích hợp với yêu cầu sử dụng. Nếu đốc kim làm bằng vật liệu chất dẻo thì được nhuộm màu theo tiêu chuẩn quốc tế.

6. Bề mặt của đốc kim không có lỗi kỹ thuật do nhà sản xuất.

7. Liên kết giữa đốc kim và thân kim chắc chắn không bị bẻ gãy, thân kim không bị tuột khỏi đốc kim trong

		điều kiện sử dụng bình thường. 8. Có nắp đậy đầu kim. D. Tiêu chuẩn kỹ thuật về đóng gói. Gồm 2 tiêu chuẩn 1. Đơn vị đóng gói phải được in đủ các thành phần sau: bơm kim tiêm tự khoá, tên nhà sản xuất và địa chỉ đăng ký của nhà sản xuất, đã được tiết trùng, dung tích, cỡ kim, chiều dài kim, lô sản phẩm, ngày sản xuất, hạn sử dụng. 2. Hạn sử dụng của sản phẩm hoàn thiện tối thiểu 18 tháng kể từ ngày nhận hàng.	
3	Hộp an toàn đựng bơm tiêm và kim tiêm đã sử dụng	A. Các tiêu chuẩn chung: Gồm 3 tiêu chuẩn sau: 1. Chất liệu là carton ép. Mặt ngoài hộp không thấm nước. 2. Dung tích 5 lít. 3. Độ dày của thành hộp ít nhất từ 1,3mm đến 1,4 mm. B. Các tiêu chuẩn khác: Gồm 5 tiêu chuẩn sau: 1. Kim không chọc thủng thành hộp. 2. Có một lỗ để nhét bơm kim tiêm. Lỗ này phải có nắp đậy. Khi nhét bơm kim tiêm vào trong hộp, nắp đậy vẫn giữ nguyên được để tránh việc thò tay vào bên trong. 3. Hộp phải có tay cầm để có thể xách bằng một tay. Tay cầm phải đảm bảo độ an toàn và độ bền cần thiết. 4. Dễ dàng dùng mỗi lứa để thiêu huỷ mà không cần sử dụng đến nguồn năng lượng khác 5. Hộp được gấp ở mức tối thiểu để thuận tiện cho vận chuyển ban đầu. Có các hướng dẫn bằng ảnh vẽ về cách gấp hộp, cách sử dụng và huỷ bỏ hộp. Các hướng dẫn đơn giản, dễ hiểu.	4.000 cái

Ghi chú: (*): Xây dựng tiêu chuẩn kỹ thuật theo hướng dẫn tại Công văn số 929/VSDTTU-TCQG ngày 09/7/2020 của Viện Vệ sinh dịch tễ trung ương.

Hiệu lực báo giá: Tối thiểu 90 ngày.

Địa chỉ nhận báo giá:

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ngãi

Địa chỉ: số 64 Bùi Thị Xuân, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

Thời gian nhận báo giá từ ngày có thông báo đến trước **15h00** ngày **04/10/2025**.

Rất mong sự hợp tác của quý đơn vị.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đăng tải Webside đơn vị;
- Khoa PCBTN;
- Phòng TC-KT;
- Lưu: VT, DVTYT.

GIÁM ĐỐC



Võ Thanh Tâm



Phụ lục 1
MẪU BÁO GIÁ

Tên gọi thầu: Mua sắm bơm kim tiêm, hộp an toàn cho chương trình Tiêm chủng mở rộng năm 2025-2026
Kèm theo Thông báo số 555 /TM-KSBT ngày 24/9/2025 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ngãi)

TÊN HÀNG SẢN XUẤT, NHÀ CUNG CẤP

Địa chỉ:

Số:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2025

MẪU BÁO GIÁ THAM KHẢO⁽¹⁾

Kính gửi: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ngãi.

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của **Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ngãi**, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các hàng hóa và dịch vụ liên quan

1. Báo giá cho các hàng hóa và dịch vụ liên quan

STT	Tên hàng hóa ⁽²⁾	Tên thương mại ⁽³⁾	Hãng sản xuất ⁽⁴⁾	Nước sản xuất ⁽⁵⁾	Quy cách ⁽⁶⁾	Đơn vị tính ⁽⁷⁾	Số lượng ⁽⁸⁾	Đơn giá có VAT ⁽⁹⁾	Thành tiền ⁽¹⁰⁾	Quyết định trúng thầu trong thời gian 12 tháng ⁽¹¹⁾
1										
2										
...										
Cộng..... Khoản										

1. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ...



tháng... năm... [ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].
2. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các hàng hóa nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá hoặc nâng không giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

.....ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

* Ghi chú:

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền các thông tin để báo giá.
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại hàng hóa theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Tên hàng hóa” trong Yêu cầu báo giá.
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model của hàng hóa tương ứng với chủng loại hàng hóa ghi tại cột “Tên hàng hóa”.
- (4), (5) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể xuất xứ của hàng hóa.
- (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể quy cách của hàng hóa.
- (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể đơn vị tính của hàng hóa.
- (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá đơn giá cho từng hàng hóa. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng hàng hóa (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá; Đơn giá hàng hóa bằng tiền đồng Việt Nam.
- (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng hàng hóa. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng hàng hóa (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (11) Quyết định trúng thầu của đơn vị trong vòng thời gian 12 tháng kể từ ngày báo giá.
- (12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.